

Số: 16/2026/QĐST - **D**, ngày 26 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2026/TLST – DS, ngày 02 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Cái Ngọc Thùy T**, sinh năm 1988; CCCD số 0641.8800.4326

Địa chỉ: **Thôn Đ, xã C, tỉnh Gia Lai**;

Bị đơn: Ông **Phú Tiến Đ**, sinh năm 1989; CCCD số 0640.8900.0481

Địa chỉ: **Thôn Đ, xã C, tỉnh Gia Lai**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải thanh toán:

Ông **Phú Tiến Đ** đồng ý thanh toán cho bà **C Ngọc Thùy T** tổng số tiền là 107.500.000 đồng (*Một trăm lẻ bảy triệu năm trăm ngàn đồng*). Trong đó, số tiền ông **P** nhận đặt cọc để bán sầu riêng cho bà **T** là 100.000.000 đồng và hỗ trợ thêm một phần tiền lãi là 7.500.000 đồng.

2.2. Thời hạn và phương thức trả nợ:

Ông **Phú Tiến Đ** cam kết sẽ thanh toán cho bà **C Ngọc Thùy T** số tiền 107.500.000 đồng (*Một trăm lẻ bảy triệu năm trăm ngàn đồng*) nói trên vào ngày 18 tháng 7 năm 2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông **Phú**

Tiến Đ tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.687.500 đồng (*Hai triệu sáu trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng*); ($107.500.000 \text{ đồng} \times 5\% : 2 = 2.687.500 \text{ đồng}$).

Trả lại cho bà **C Ngọc Thùy T** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng phí số 0001564 ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 11- Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Ngọc Trung